SAO Y; HỘI đông nhân dân tỉnh Tây Ninhl9/12/2024; 10:07:29

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

số: 20(5 /NQ-HĐND

**ĐỘC lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tây Ninh, ngày Oí tháng '\* 2 *năm 2024*

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua Đe án đẩy mạnh phân cấp trong quản lý nhà nước  
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030**

**HỘI ĐÒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đối, bố sung một sổ điều của Luật Tố chức Chính phủ và Luật Tố chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết sổ 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về đấy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực;*

*Căn cứ Nghị quyết sể 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chỉnh phủ về đấy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản ỉý nhà nước;*

*Xét Tờ trĩnh số 3740/TTr-ƯBND ngày 23 tháng 11 năm 2024 của^ ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh trĩnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đe án đấy mạnh phân cấp trong quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030; Báo cáo thấm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biếu Hội đồng nhân dân tại tỉnh kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Đe án đẩy mạnh phân cấp trong quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030.**

*(Đề án kèm theo).*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, định kỳ có đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.
3. Đề nghị ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.



Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa)£, Kỳ họp thứ 16 thông qua và có hiệu lực từ ngày 06 tháng 12 năm 2024^4^4^^

**CHỦ TỊCH**

QCẬ

***Nơi nhận: r***

* ủy ban Thường vụ Quốc hội;
* Chính phủ;
* Bộ Nội vụ;
* Bộ Tài chính;
* Thường trực Tỉnh ủy;
* ủy ban nhân dân tỉnh;
* Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
* ủy ban MTTQVN tỉnh;
* Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
* Các sở, ban, ngành tỉnh;
* Đại biểu HĐND tỉnh;
* TT.HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
* Báo Tây Ninh; Đài PTTH Tây Ninh;
* Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
* Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.



|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| số: /ĐA-UBND | *Tây Ninh, ngày 0() tháng ẢĨh năm 2024* |

**ĐỀ ÁN**

**Đấy mạnh phân cấp trong quản lý nhà nưó’c  
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030**

**PHẰNI**

**Sự CẦN THIẾT XÂY DỤNG ĐÈ ÁN ĐẨY MẠNH PHÂN CẤP**

1. sự CẢN THIÉT XÂY DựNG ĐỀ ÁN

Đẩy mạnh phân cấp trong các cơ quan, tô chức hành chính nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước là một trong những khâu đột phá quan trọng đã được Đảng ta đê cập tại Văn kiện Đại hội đại biếu toàn quốc lần thứ XIII: *“Đối mới quản trị quôc gia theo hướng hiện đại, cạnh tranh hiệu quả”, “Đắy mạnh phân cấp, phân quyển, xác định rõ trách nhiệm giữa Chính phủ với các bộ, ngành; giữa Chính phủ, các bộ, ngành với chính quyền địa phương; khắc phục triệt đế chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; bảo đảm quản ỉỷ nhà nước thống nhất; đồng thời, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, tỉnh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành”',* Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, đã xác định sự cần thiết phải: *“Đấy mạnh phân câp, phân quyền khoa học, hợp lý, đì đỏi với nâng cao trách nhiệm, gắn với bảo đảm nguồn lực, năng lực thực hiện pháp luật cho các địa phương và các bộ... ”,* Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng Bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020- 2025 xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm: “Cả/ *cách hành chính toàn diện, đồng bộ gắn với cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư thuận lợi, minh bạch, có tính cạnh tranh cao; từng bước thực hiện chuyến đoi số, đoi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư... Đấy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với xác định rõ trách nhiệm và xử lý trách nhiệm”.*

Trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ cũng xác định nhiệm vụ: *“Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ họp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm, khuyên khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tích cực, chủ động của các câp, các ngành trong thực hỉện nhiệm vụ quản lý nhà nước ”* đê đạt mục tiêu cải cách tố chức bộ máy hành chính nhà nước đến năm 2030. Ngày 10/01/2022, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 04/NQ-CP về đẩy mạnh

phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, đặc biệt nhấn mạnh yêu cầu đối với phân cấp, phân quyền ở cấp địa phương, trong đó điểm c khoản 7 điều 4 quy định: *“Úy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là UBND) cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau: Căn cứ quy định của pháp luật chuyên ngành và quan diêm, mục tỉêu, nhiệm vụ, giải pháp phân cấp trong quản lý nhà nước tại Nghị quyêt này, UBND cấp tỉnh xây dựng Đề án đẩy mạnh phân cấp đối với UBND cấp huyện, câp xã và cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khỉ ban hành Quyêt định và tô chức thực hiện theo quy định của pháp luật”.*

Mặt khác, Quyết định số 1736/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đên năm 2050 xác định mục tiêu: *“Phát huy mọi tiềm năng, lợi thế, nguồn lực và yếu tố con người đê đưa Tây Ninh phát ưiến nhanh, toàn diện và bền vững. Đen năm 2030, Tẩy Ninh trở thành địa phương phát trỉến năng động, văn minh, có môi trường song tot, thích ứng tốt vớỉ biến đối khí hậu, trở thành địa phương đáng đến và đáng sống... đưa Tây Ninh trở thành một trong những trung tâm phát triển công nghiệp và dịch vụ du lịch của Vùng Đông Nam Bộ và cả nước. GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 210 triệu đông, tương đương 7.700 USD; Tầm nhìn đến năm 2050: Tây Ninh trở thành một tỉnh có nên kinh tế phát triên dựa vào công nghiệp sạch và nông nghiệp công nghệ cao; thương mại, du lịch phát triển và là cửa ngõ thương mại quốc tế của Vùng Đông Nam Bộ và cả nước. Là tỉnh có hệ thống quản trị công hỉệu quả, môi trường kinh doanh thân thiện, môi ưường sống hấp dẫn dựa trên một hệ sinh thái bển vững và đa dạng ”.*

Để hiện thực hoá các mục tiêu này, Quyết định số 1736/QĐ-TTg xác định tập trung 7 đột phá chiến lược: *(1) Phát triến hạ tầng; (2) Phát triên nguôn nhân lực; (3) Thể che; (4) Phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ; (5) Phát triến bên vững: Tây Ninh xanh; (6) Phát triển du lịch; (7) Phát trỉến kinh tế dịch vụ.*

Đẩy mạnh phân cấp trong hoạt động quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền cũa tỉnh được xác định là một trong những giải pháp đột phá chiên lược vê thê chế, đồng thời đây cũng là giải pháp cốt lõi hỗ trợ cho 6 đột phá chiên lược khác thành công trước yêu cầu cấp thiết phát triển bền vững hiện nay.

Xuất phát từ những cơ sở trên, việc xây dựng Đề án *“Đẩy mạnh phân cấp trong quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030 ”* (sau đây gọi tắt là Đề án) là cần thiết, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

1. **CĂN CỨ XÂY DỤNG ĐÈ ÁN**
2. Căn cứ chính trị

* Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng;
* Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII vê tiêp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyên xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.
* Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới;
* Kết luận số 14-ICL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chú trương khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, vì lợi ích chung;
* Quy định số 80-QD/TW, ngày 18/08/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
* Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020- 2025;
* Nghị quyết số 02-NQ/TƯ, ngày 26/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chuyên đôi sô tỉnh Tây Ninh đên năm 2025 và định hướng đên năm 2030.

1. Căn cứ văn bản pháp luật

* Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đối, bố sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.
* Luật Cán bộ, công chức năm 2008.
* Luật Viên chức năm 2010.
* Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.
* Luật Quy hoạch năm 2017.
* Luật Đầu tư công năm 2019.
* Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019.
* Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020.
* Luật Đầu tư năm 2020.
* Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.
* Luật Đất đai năm 2024.
* Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ƯBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
* Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.
* Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.
* Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực
* Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.
* Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.
* Quyết định số 1736/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.
* Các Nghị định, Thông tư hưóng dẫn chi tiết thi hành các Luật về quản lý công chức, viên chức, đầu tư, xây dựng, tài chính, đất đai...

**PHẦN II**

**ĐÁNH GIÁ THỰC TRANG PHÂN CẤP TRONG  
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TREN địa bàn tỉnh tây ninh**

1. THỰC TRẠNG PHÂN CẤP TRONG QUẢN LÝ NHÀ NU Óc

Hiện nay, tỉnh đang thực hiện phân cấp với **18** nội dung, lĩnh vực thuộc **08** sở, ngành *(Tài chính; Nông nghiệp và Phát triến nông thôn; Công Thương; Tài nguyên và Môi trường; Lao động - Thương binh và Xã hội; Nội vụ; Văn hóa, thê thao và du lịch; Xây dựng).*

*(Chỉ tiết tại Phụ ỉục I)*

1. **KÉT QUẢ THựC HIỆN PHÂN CẤP TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**
2. **Kết quả đạt được**

về tổng thể, quá trình thực hiện phân cấp quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh thời gian qua đã bám sát chủ trương của Đảng, các Nghị quyết của Chính phủ (Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016; Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020; Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022), ƯBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh phân cấp theo quy định của pháp luật, bảo đảm sự quản lý thống nhất. Kết quả bước đầu đã phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, tinh thần trách nhiệm của từng cấp, tùng ngành, tùng công chức, viên chức, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng phục vụ, tiết kiệm chi phí xã hội và ngày càng nhận được sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Cụ thê:

* *Chủ động và hiệu quả trong quản lý:* Việc phân cấp đã giúp các sỏ', ngành, đơn vị sự nghiệp công lập và ƯBND cấp huyện chủ động về tiến độ thực hiện công việc và phân bổ nguồn lực hợp lý. Đồng thời, giảm tải khối lượng công việc quản lý chuyên ngành tại cấp tỉnh, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.
* *Đối mới cơ chế hoạt động:* Các ngành, địa phương đã chủ động đổi mới cơ chế hoạt động, tinh gọn tổ chức bộ máy; xây dựng và bổ sung Đe án vị trí việc làm, bố trí nhân lực phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương và từng ngành.
* *Đầu tư nguồn lực và ứng dụng công nghệ thông tin:* Các cơ quan, đơn vị đã kịp thời đầu tư cơ sở vật chất, thiết kế quy trình làm việc khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân câp.
* I<ết quả thực hiện phân cấp trong thời gian qua đã góp phần phát huy tính chủ động, năng động, sáng tạo, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương, các cơ quan chuyên môn trực thuộc ƯBND tỉnh; khai thác và tận dụng các nguồn lực hiệu quả hơn.

1. Tồn tại, hạn chế

* Một số cơ quan thực hiện phân cấp chưa thường xuyên rà soát các quy định pháp luật để kịp thời điều chỉnh, bổ sung nội dung phân cấp, đảm bảo tính đồng bộ và thống nhất trong thực hiện.
* Một số cơ quan, đơn vị, địa phương vẫn còn lúng túng trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, dẫn đến hiệu quả công việc chưa đạt mức tối ưu.
* Hoạt động kiểm tra, giám sát chuyên đề đối với các lĩnh vực và nội dung đã phân cấp chưa được thực hiện một cách thường xuyên, dẫn đến việc phát hiện, khắc phục hạn chế chưa kịp thời.

1. về nguyên nhân

* *Nguyên nhân khách quan:* Các văn bản quy định của pháp luật thường xuyên thay đổi, trong đó có những nội dung thay đổi không ảnh hưởng đến hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương, dẫn đến việc các Sở, ngành chưa kịp thời tham mưu ƯBND tỉnh để bổ sung, điều chỉnh.
* *Nguyên nhân chủ quan:* Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự quan tâm, chỉ đạo sát sao đối với các nội dung đã được phân cấp, dẫn đến việc chưa có đánh giá, rút kinh nghiệm hoặc đề xuất sửa đối, bổ sung kịp thời.

**PHẦN III**

**QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ NHIỆM vụ GIẢI PHÁP  
ĐẤY MẠNH PHÂN CẤP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH**

1. **QUAN ĐIẺM**

Đẩy mạnh phân cấp trong quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh phải bám sát vào quan điểm chỉ đạo, chủ trương, của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước, phù họp với tình hình thực tế của địa phương và định hướng phát triển, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng nền hành chính minh bạch, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

1. MỤC TIÊU

* Phân định rõ thẩm quyền, nhiệm vụ và trách nhiệm giữa ƯBND tính với các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập và ƯBND cấp huyện, cấp xã. Gắn phân cấp với việc hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai và minh bạch. Lấy quyền và lợi ích họp pháp, chính đáng của người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo và nâng cao tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, nhất là người đứng đầu.
* Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các quy định về phân cấp về quản lý nhà nước giữa ƯBND tỉnh với ƯBND cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh.
* Đánh giá các điều kiện cần thiết để đảm bảo việc phân cấp phù hợp với các quy định pháp luật và yêu cầu thực tiễn. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, phù hợp với các lĩnh vực và câp chính quyền đang được phân câp.
* Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được phân cấp, đảm bảo đúng quy định pháp luật và yêu cầu quản lý. Góp phần xây dựng nền hành chính của tỉnh chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

1. NỘI DƯNG PHÂN CẤP

* Có **18** nội dung thuộc **08** ngành, lĩnh vực hiện đang thực hiện phân cấp, nay đề xuất tiếp tục phân cấp *((Tài chính; Nông nghiệp và Phát triến nông thôn; Công Thương; Tài nguyên và Môi trường; Lao động - Thương bỉnh và Xã hội; Nội vụ; Văn hóa, thể thao và du lịch; Xây dựng). (Chi tiêt tại Phụ lục I)*
* Đề xuất **18** nội dung thuộc **08** ngành, lĩnh vực bố sung phân cấp quản lý nhà nước *(Nông nghiệp và Phát triến nông thôn, Ban Quản lý Khu Kinh tê, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Ngoại vụ; Xây dựng). (Chỉ tiết tại Phụ ỉục II)*

1. **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐÈ ÁN PHÂN CÁP**
2. Nhiệm vụ

* Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch và phù hợp với thực tiễn của địa phương.
* Quy định cụ thể thẩm quyền, nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp. Đảm bảo quyền quyết định đi đôi với trách nhiệm giải trình, tăng cường hiệu quả quản lý và tránh tình trạng chông chéo hoặc thiếu kiểm soát trong thực hiện nhiệm vụ.
* Căn cứ nội dung phân cấp khi Đề án được phê duyệt, các Sở, ban, ngành *(Tài chỉnh, Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triến nông thôn; Khoa học và Công nghệ; Thông tin và Truyền thông; Lao động - Thương bỉnh và Xã hội; Nội vụ; Ngoại vụ; Công Thương; Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, Thê thao và Du lịch; Ban Quản lý Khu Kỉnh tế):* **chậm nhất quý 11/2025** thực hiện quy trình xây dựng văn bản trình ƯBND tỉnh tỉnh triển khai thực hiện đối với các nội dung phân cấp thuộc ngành, lĩnh vực mình quản lý; trong đó, phải đảm bảo việc tham gia ý kiến của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.
* Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp, bảo đảm đúng quy định pháp luật, công khai, minh bạch và hiệu quả. Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm và kịp thời điều chỉnh những bất cập, hạn chế nhằm nâng cao hiệu quả phân cấp.

1. Giải pháp
2. *Tăng cường công tác tuyên truyền, pho biến và hoàn thiện hệ thống pháp luật*

* Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung các quy định về phân cấp quản lý nhà nước đến các cấp, ngành, cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp.
* Tiếp tục rà soát, bổ sung và hoàn thiện các văn bản pháp luật, bảo đảm ban hành đồng bộ, thống nhất, phù họp với thực tiễn địa phương.

1. *Bảo đảm nguồn lực thực hiện nhiệm vụ phân cấp*

* Thực hiện tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, đào tạo chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ.
* Đầu tư, chuyển giao trang thiết bị phục vụ thực hiện nhiệm vụ; điều động, luân chuyển hoặc cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức nhằm bố trí nhân sự phù họp, đảm bảo hiệu quả công việc.
* Đảm bảo nguồn tài chính thực hiện phân cấp: Lập và phân bố dự toán thu, chi ngân sách phù hợp cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm kinh phí cân thiết để triển khai các nội dung phân cấp trong quản lý nhà nước. Thực hiện phân bố ngân sách có trọng tâm, ưu tiên các lĩnh vực và địa phương có nhu cầu cấp thiết.

1. *Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu*

* Phát huy tính chủ động, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của người đứng đâu trong việc tổ chức thực hiện và giám sát các nhiệm vụ đã phân cấp.
* Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương để bảo đảm hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

1. *Phát triển hạ tầng công nghệ và chuyển đổi số*

* Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu số phục vụ quản lý, giám sát và thực hiện các nhiệm vụ phân cấp.
* Tăng cường sử dụng các hệ thống dịch vụ công trực tuyến, liên thông dữ liệu giữa các cấp chính quyền để nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

*đ) Thanh tra, kiểm tra và giám sát thực hiện phân cấp*

Các Sở, ngành, địa phương thường xuyên thanh tra, kiểm tra kết quả thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp cho cấp dưới thuộc lĩnh vực quản lý; đồng thời tham mưu UBND tỉnh thành lập các Đoàn Kiểm tra liên ngành để kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do ƯBND tỉnh phân cấp cho các Sở, ngành, địa phương; qua đó phát huy những kết quả đạt được, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế và tham mưu ƯBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cho phù họp.

1. *Khuyến khích sáng kiến và thực hành tốt*

* Tạo điều kiện để các cơ quan, đơn vị và địa phương chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình, giải pháp hiệu quả trong phân cấp trong quản lý nhà nước.
* Khen thưởng, động viên kịp thời các cá nhân, tô chức có đóng góp xuất sắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phân cấp.

*g) Báo cáo tình hình thực hiện phân cấp*

* Các Sở, ban, ngành và tương đương, ƯBND cấp huyện chủ động theo dõi, định kỳ báo cáo tình hình thực hiện phân cấp (30/11 hàng năm) về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).
* Sở Nội vụ tổng hợp kết quả thực hiện phân cấp, đánh giá các vấn đề phát sinh, từ đó tham mưu ƯBND tỉnh có phương án điều chỉnh, bô sung kịp thời.

**PHÀN IV**

**TÍNH KHẢ THI VÀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN**

1. TÍNH KHẢ THI CỦA ĐỀ ÁN

* Các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và giải pháp nêu ra trong Đe án là sự cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù họp với tình hình thực tiễn địa phương về phân cấp quản lý nhà nước trong thời gian qua (từ năm 2016 - 2023), yêu cầu đặt ra hiện nay và trên cơ sở đề xuất của sở, ngành, địa phương. Do đó, bảo đảm tính khả thi.
* Đối với từng nội dung phân cấp quản lý nhà nuớc đã xem xét, đánh giá kỹ lưỡng bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính đê tô chức thực hiện có hiệu quả, phù hợp với điều kiện, đặc điểm từng địa phương, cơ quan, đơn vị và yêu cầu quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực.

**II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA ĐÈ ÁN**

1. Tác động của Đe án

* Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn, phát huy sự chủ động, sáng tạo của các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân cấp, nâng cao trách nhiệm giải quyết công việc và trách nhiệm giải trình của tập thể, cá nhân được phân cấp.
* Những nhiệm vụ, giải pháp trong Đề án tác động toàn diện, sâu sắc tích cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cắt giảm chi phí hành chính đối với các tổ chức, doanh nghiệp, người dân, góp phần hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, củng cổ hình ảnh địa phương năng động, thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến đầu tư, kinh doanh, tạo động lực mạnh cho tăng trưởng kinh tế địa phương.

1. Dự báo khó khăn, vướng mắc

* Trong thời gian đầu khi triển khai phân cấp, các bộ phận chuyên môn tại các Sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố cần được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng và hỗ trợ các công cụ chuyên ngành nên có thế gặp tình trạng chậm trễ cục bộ trong thực hiện nhiệm vụ được giao.
* Có thể còn có nội dung, lĩnh vực cần phân cấp đế đáp ứng yêu cầu phát triến trong giai đoạn hiện nay nhưng chưa được các sở, ngành, địa phương đánh giá đầy đủ để đề xưất đưa vào Đe án hoặc do quy định pháp luật chuyên ngành chưa rõ, dẫn đến nội dung phân cấp chưa đầy đủ, toàn diện.

**PHÀN V**

**Lộ TRÌNH, KINH PHÍ, TÔ CHỨC THỤC HIỆN  
VÀ ĐIỀU KHOẢN CHƯYẺN TIEP**

L Lộ **TRÌNH VÀ KINH PHÍ**

1. Lộ **trình**

1. Tháng 12/2024 trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thông qua Đề án Đẩy mạnh phân cấp trong quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030;
2. Chậm nhất quý II năm 2025 các Sở, ban, ngành (Tài *chính, Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Khoa học và Công nghệ; Thông tin và Truyền thông; Lao động - Thương bỉnh và Xã hội; Nội vụ; Ngoại vụ; Công Thương; Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, Thế thao và Du lịch; Ban Quản ỉý*

*Khu Kinh tế)* trình cấp có thẩm quyền quyết định phân cấp theo nội dung phân câp của Đe án được HĐND tỉnh thông qua (tham mưu ƯBND tỉnh ban hành văn bản, quyết định quy phạm pháp luật triển khai thực hiện đối với nội dung, nhiệm vụ được phân cấp).

1. Định kỳ hàng năm, ƯBND tỉnh/ƯBND cấp huyện ban hành kế hoạch kiêm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung phân cấp theo thấm quyên.
2. Năm 2026 sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án; Năm 2030 tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện của giai đoạn 2025 - 2030; nhận định tồn tại, khó khăn, vướng mắc và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn 5 năm tiếp theo.
3. **Kinh phí thực hiện**

Nguồn ngân sách nhà nước bố trí thực hiện Đề án (gồm chi đầu tư đào tạo, bồi dưỡng, chi phí trang thiết bị, máy móc làm việc và chi thường xuyên khác) theo phân cấp ngân sách hiện hành.

**II. TỎ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các Sỏ’, ban, ngành:** (Tàz’ *chính, Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triến nông thôn; Khoa học và Công nghệ; Thông tin và Truyền thông; Lao động - Thương bỉnh và Xã hội; Nội vụ; Ngoại vụ; Công Thương; Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban Quản ỉý Khu Kỉnh tê):*

1. Chịu trách nhiệm trước ƯBND tỉnh và trước pháp luật đôi với những nội dung, công việc đã được phân cấp cho cơ quan, đơn vị và những nội dung đã phân cấp cho cấp dưới thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.
2. Đối với từng nội dung, lĩnh vực thuộc ngành mình quản lý phải kịp thời tham mưu ƯBND tỉnh ban hành văn bản pháp luật để tổ chức thực hiện hoặc rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các văn bản đã ban hành.
3. Chủ động triển khai các giải pháp, chuẩn bị các điều kiện cần thiết đê tô chức thực hiện ngay các nhiệm vụ phân cấp sau khi ƯBND tỉnh ban hành Quyết định phân cấp trên phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.
4. Trong thời hạn *01 tháng* kể từ ngày ƯBND tỉnh ban hành Quyết định phân cấp cho sở, ngành, chính quyền địa phương hoặc sửa đối, bô sung, điều chỉnh các văn bản trên các lĩnh vực, phạm vi quản lý thì Sở, ban, ngành có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh ban hành hoặc chủ động ban hành hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp.
5. Tiếp tục chủ động rà soát, đánh giá các quy định, thẩm quyền, nhiệm vụ, công việc thuộc lĩnh vực quản lý còn bất cập, vướng mắc cần sửa đối hoặc nhũng vấn đề pháp luật đã có quy định nhung trên thực tế cần phân cấp cho các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan hành chính địa phương, cấp dưới thực hiện sẽ phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý tốt hơn để báo cáo ƯBND làm việc, kiến nghị đế các bộ, ngành Trung ưong cho cơ chế thí điểm thực hiện.
6. Chủ động xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ hàng năm đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp theo quy định và sắp xếp đội ngũ nhân lực đảm bảo thực hiện nhiệm vụ sau khi UBND tỉnh ban hành quyết định phân cấp.
7. Kịp thời báo cáo nhũng vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ phân cấp và đề xuất, kiến nghị ƯBND tỉnh *(thông qua Sở Nội vụ)* để có giải pháp xử lý theo quy định.
8. ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:
9. Chịu trách nhiệm trước ƯBND tỉnh, trước cơ quan phân cấp và trước pháp luật đối với những nội dung, công việc đã phân cấp cho địa phương và những công việc địa phương phân cấp cho cấp dưới.
10. Chủ động triển khai các giải pháp, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện ngay các nhiệm vụ phân cấp sau khi ƯBND tỉnh ban hành Quyết định phân cấp cho chính quyền cấp huyện, cấp xã.
11. Tiếp tục đánh giá hiệu lực, hiệu quả thực tiễn của việc phân cấp thấm quyền quản lý nhà nước và các nhiệm vụ, dịch vụ sự nghiệp công giữa cấp huyện với cấp xã, nhất là việc quản lý, vận hành các dịch vụ công đê tiên hành phân cấp theo thẩm quyền hoặc kiến nghị UBND tỉnh xử lý theo thẩm quyền, đảm bảo tính chủ động, kịp thời, sát nhu cầu của người dân trên địa bàn quản lý.
12. Triển khai các giải pháp sắp xếp đội ngũ nhân lực, nâng cao trình độ chuyên môn đối với đội ngũ công chức cấp huyện và cấp xã nhằm tăng cường năng lực cho cơ quan chuyên môn thuộc ƯBND cấp huyện, cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ được phân cấp, nhất là trong công tác tham định dự án, quản lý đất đai.

đ) Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp đối với Phòng chuyên môn cấp huyện và ƯBND cấp xã.

1. Chủ động xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ hàng năm đảm bảo bao quát, dầy đủ các nhiệm vụ được phân cấp theo quy định *(sau khỉ ƯBND tỉnh ban hành quyết định phân cấp).*

í) Kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ phân cấp và đề xuất, kiến nghị ƯBND tỉnh *(thông qua Sở Nội vụ)* giải pháp xử lý theo quy định.

1. Sỏ' Nội vụ
2. Triển khai và theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện Đề án và tổng họp tình hình thực hiện Đe án để báo cáo ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ theo quy định.
3. Hằng năm phối hợp sở, ban, ngành, địa phương, rà soát bổ sung kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ được phân cấp.
4. Chủ trì, tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết Đề án theo quy định.
5. **Sỏ’ Tư pháp**

Theo chức năng nhiệm vụ, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương về thể thức, quy trình tham mưu ban hành văn bản phân cấp trên từng ngành, lĩnh vực. Đồng thời kiểm tra, theo dõi tình hình áp dụng văn bản quy phạm pháp luật đối với nội dung phân cấp và phối hợp với Sở Nội vụ trong tổng họp báo cáo tình hình.

1. Sỏ’ Tài chính

Tham mun, hướng dẫn việc lập, trình phân bổ, sử dụng ngân sách của các sở, ban, ngành tỉnh; ƯBND cấp huyện; trình ƯBND tỉnh phân bố và hướng dẫn việc thanh, quyết toán phù hợp với thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước và các nhiệm vụ, công việc được phân cấp cho các ngành, địa phương.

1. ĐIÈƯ KHOẢN CHƯYẺN TIẾP
2. Riêng các nội dung đã phân cấp, tiếp tục thực hiện theo các văn bản (nghị quyết, quyết định) trước đây đã ban hành.
3. Trong quá trình thực hiện Đề án, đối với từng nội dung, lĩnh vực đã được phân cấp nếu các vãn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu đế áp dụng có liên quan đến nội dung, lĩnh vực được phân cấp có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì sẽ áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Trên đây là Đề án Đẩy mạnh phân cấp trong quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030; ƯBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt./.

***Nơi nhậni^^***

* Thường trực Tỉnh uỷ;
* Hội đồng nhân dân tỉnh;

-CT, các PCTUBND tỉnh;

* Ban Tổ chức Tỉnh uỷ;
* Các sỏ-, ban, ngành tinh;
* UBND các huyện, thị xã, thành phố;
* LĐVP; NC;
* Luu: VT, VP UBND tỉnh.

**ICT-CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Thanỉĩ

***. PHỤ LỤC I***

**f DWGftVE PHÂN CÁP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐÂ BAN HÀNH**

*('Ban J1'Õ(ỊỈÍ /cém'/hềọjèệ’fịn số /ĐA-UBND ngàyũê/4^/2024 của UBND tình Tây Ninh)*

l\*i\^iSwSr rỉ!

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành/lĩnh vực Phân cấp** | **V \ 'tó**  **X • /.»**  **Văn bản cua tỉnn^—** | *'Ị*  **Văn bản của trung ương** |
| *(V* | *(2)* | *(3)* | *(4)* |
| **I** | **Tài chính** | | |
| **1** | Phân cấp cho Sở, ban, ngành, co quan Đảng , các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh (gọi tắt là cơ quan quản lý cấp trên) quyền quyết định giao tự chủ tài chính cho các đơn vị sụ nghiệp công lập trực thuộc. | Quyết định số  07/2023/QĐ-UBND  ngày 17/3/2023 của UBND tỉnh phân cấp cho Sờ, ban, ngành, tổ chức chính trị và tổ chức xã hội cẩp tỉnh quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực  thuộc | Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tu số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ truởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. |
| **II** | **Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chủ thể phân cấp** | **Chủ thể đirọc phân cấp** | **Đánh giá mức độ năng lực thực hiện việc phân cấp**  (- Có bảo đảm về nhân lực, tài chính, bộ máy, CO’ sở vật chất,...;  - Thuận lọi, khó khăn (nếu cỏ)) | **Ghi chú** |
| *(5)* | *(6)* | *(7)* | *(8)* |
|  | | | |
| ƯBND tỉnh | Sở, ban, ngành, cơ quan Đàng, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh | * Đảm bảo thực hiện chương trình cải cách hành chính của tình, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ. * Nâng cao trách nhiệm và sự chủ động trong công tác quản lý tài chính cùa các Sở, ban, ngành, cơ quan Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc. * Qua 01 năm thực hiện, các đơn vị đơn vị đã hoàn thành công tác giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, Sở Tài chính chưa nhận được phản ánh khó khăn của các đơn vị. |  |
|  | | | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | **Ngành/ỉĩnh vục Phân cấp** | Văn bản của tỉnh | Văn bản của trung uong | **Chủ thể phân cấp** | **' 4**  **Chủ thể được phân cấp** | **Đánh giá mức độ năng lực thục hiện việc phân cấp**  (- Có bảo đảm về nhân lực, tài chính, bộ máy, *cơ sở* vật chất,...;  - Thuận lợi, khó khăn (nếu có)) | **Ghi chú** |
| 1 | Phân cấp lĩnh vực quản lý chất lượng an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quàn lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Quyết định số  04/2021/QĐ-ƯBND ngày 28/01/2021 về việc phân cấp quản lý nhà nưóc đối với ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý ngành Nông nghiệp và PTNT trên địa bàn tỉnh Tây Ninh | * Luật An toàn thực phẩm; * Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 cùa Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; * Thông tư số 17/2018/TT- BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sờ sàn xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ NN&PTNT; * Thông tư số 38/2018/TT- BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trường Bộ NN&PTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ NN&PTNT | ƯBND tình | ƯBND huyện, thị xã, thành phố | * Việc phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm phù họp với thực tiễn công tác quản lý nhà nước tại địa phương, đúng chủ trương về cài cách hành chính, đon giản hóa quy định thủ tục hành chính. * UBND và đơn vị quản lý cấp huyện chủ động được tiến độ, nguồn lực; giảm tải được khối lượng công việc quản lý chuyên ngành ở cơ quan cấp tỉnh; địa phưong chủ động lập kế hoạch và triển khai công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm, không để xảy ra chồng chéo, trùng lặp, không kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp, không làm cản trờ hoạt động bình thưòng của doanh nghiệp; qua đó, kịp thời phát hiện, xử lý các trường họp vi phạm. |  |
| **III** | **Ngành, lĩnh vực Công Thương** | | | | | | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành/lĩnh vực Phân cấp** | **Văn bản của tỉnh** | **Văn bản của trung ương** | **Chủ thể phân cấp** | **Chủ thể được phân cấp** | **Đánh giá mức độ năng lực thực hiện việc phân cấp**  (- Có bảo đảm về nhân lực, tài chính, bộ máy, cơ sở vật chất,...;  - Thuận lợi, khó khăn (nếu có)) | **Ghi chú** |
| 1 | Phân cấp quản lý nhà nước đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố về An toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý cùa ngành Công Thương | Quyết định số 54/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh Tây Ninh về phân cấp quản lý nhà nước đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tình Tây Ninh | - Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 - Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/E182018 của Bộ trường Bộ Công Thưong quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương | UBND tỉnh | ƯBND huyện, thị xã, thành phố | * Việc phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm phù họp vói thực tiễn công tác quản lý nhà nước tại địa phưong, đúng chủ trương về cải cách hành chính, đon giản hóa quy định thủ tục hành chính. * UBND và đơn vị quản lý cấp huyện chủ động được tiến độ, nguồn lực; giảm tải được khối lưọng công việc quản lý chuyên ngành ở cơ quan cấp tỉnh; địa phương chủ động lập kế hoạch và triển khai công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm, không để xảy ra chồng chéo, trùng lặp, không kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp, không làm cản trỏ’ hoạt động bình thường của doanh nghiệp; qua đó, kịp thời phát hiện, xử lý các trường họp vi phạm. * Nâng cao trách nhiệm và sự chủ động trong công tác quản lý nhà nước về An toàn thực phẩm của cấp huyện. |  |
| **IV** | **Tài nguyên và Môi truờng** | | | | | | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành/lĩnh vực Phân cấp** | **Văn bản của tính** | **Văn bản ciía trung ương** | **Chủ thể phân cấp** | **Chủ thể đuợc phân cấp** | **Đánh giá mức độ năng lục thực hiện việc phân cấp**  (- Có bảo đảm về nhân lực, tài chính, bộ máy, cơ sỏ’ vật chất,...;  - Thuận lọi, khó khăn (nếu có)) | **Ghi chú** |
| 1 | Phân cấp nhiệm vụ chi kinh phí sự nghiệp môi trường | Nghị quyết số 62/2023/NQ-HĐND về phân cấp nhiệm vụ chi kinh phí sự nghiệp môi trưÒTig trên địa bàn tỉnh Tây Ninh  Quyết định số 15/2024/QĐ-ƯBND ngày 15/5/2024 Quy định một số mức chi kinh phí sự nghiệp bào vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh | * Điều 152 và điểm a khoản 1 Điều 153 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bào vệ môi trường * Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 31/2023/TT-BTC về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường | ƯBND tỉnh | * Sở, ban, ngành tỉnh * UBND huyện, thị xã, thành phố * ƯBND xã, phường, thị trấn | * Các nhiệm vụ đưọc phân cấp và mức chi đã được quy định rõ tại Nghị quyết số 62/2023/NQ-HĐND và Quyết định số 15/2024/QĐ-ƯBND. * Đảm bảo thực hiện chương trình cải cách hành chính cùa tỉnh, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ. * Nâng cao trách nhiệm và sự chủ động trong công tác quản lý tài chính của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, ƯBND cấp xã |  |
| 2 | Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt, y tế và các chất ô nhiễm liên quan đến vấn đề về bệnh tật, sức khỏe con người trên địa bàn tỉnh Tây Ninh | Quyết định số  19/2024/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 ban hành quy định về chất thải rắn sinh hoạt, y tế và các chất ô nhiễm liên quan đến vấn đề về bệnh tật, sức khỏe con người trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. | Căn cứ khoản 6 Điều 62; điểm c khoản 1, 2, 6 Điều 75; khoản 6 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trưòng năm 2020 | LJBND tinh | * Sở, ban, ngành tỉnh * UBND huyện, thị xã, thành phố * ƯBND xã, phường, thị trấn | Đáp ứng nhu cầu thực tế về nguồn nhân lực, thời gian; đã quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tình Tây Ninh trong công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt, y tế và các chất ô nhiễm liên quan đến vấn đề về bệnh tật, sức khỏe con người trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; trong đó phân định cụ thể các nhiệm vụ, trách nhiệm theo quy định tại khoản 6 Điều 62, khoản 2 Điều 75, khoản 6 Điều 75 và khoản 6 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường 2020. |  |
| **V** | **Lao động - Thuong binh và Xã hội** | | | | | | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành/lĩnh vục Phân cấp** | **Văn bản của tính** | **Văn bản của trung uoìig** | **Chủ thể phân cấp** | **Chủ thể được phân cấp** | **Đánh giá mức độ năng lực thục hiện việc phân cấp**  (- Có bảo đảm về nhân lực, tài chính, bộ máy, cơ sở vật chất,...;  - Thuận lợi, khó khăn (nếu có)) | **Ghi chú** |
| 1 | Quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tình | Quyết định số  Ol/2024/QĐ-ƯBND ngày 04/01/2024 của ửy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế Quản lý các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh | Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng | UBND tỉnh | * Sở Lao động-Thưong binh và Xã hội; * ƯBND huyện, thị xã, thành phố * UBND xã, phường, thị trấn | * Đảm bảo thực hiện chương trình cải cách hành chính của tỉnh, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ. * Đảm bảo nhân lực, cơ sở vật chất, thuận lợi trong việc quản lý |  |
| **VI** | **Nội vụ** | | | | | | |
| 1 | Tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của ủy ban nhân dân tỉnh | Quyết định số 10/2022/QĐ-ƯBND ngày 05/4/2022 của ƯBND tình Tây Ninh Quy định về quản lý tổ chức bộ máy biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, | - Điều 42 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức | UBND tỉnh | Sờ Nội vụ | - Thuận lợi trong tham mưu UBND tình thực hiện việc quản lý CBCCVC. Thực hiện các quy định về đào tạo, |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành/lĩnh vực Phân cấp** | **Vãn bản của tỉnh** | **Văn bản của trung ương** | **Chủ thể phân cấp** | **Chủ thể đuọc phân cấp** | **Đánh giá múc độ năng lực thực hiện việc phân cấp**  (- Có bảo đảm về nhân lực, tài chính, bộ máy, cơ sở vật chất,...;  - Thuận lợi, khó khăn (nếu có)) | **Ghi chú** |
| 2 | Tổ chức thực hiện Ke hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành được ƯBND tỉnh giao nhiệm vụ | nguôi lao động và ngưòi quản lý doanh nghiệp thuộc thầm quyền quản lý của ủy ban nhân dân tình Tây Ninh; Quyết định số 40/2023/QĐ-  UBND ngày 18/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của ban hành kèm theo Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của UBND tình Tây Ninh | - Điều 42 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức | ƯBND tỉnh | Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh | bồi dưõng cán bộ, công chức, viên chức. Tăng trách nhiệm của đon vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức. Phù họp theo nhu cầu thực tể của địa phương và thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưõng.  - Đảm bảo năng lực thực hiện |  |
| 3 | Thành lập Hội đồng xét đền bù chi phí đào tạo; Quyết định đền bù chi phí đào tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền | Quyết định số  10/2022/QĐ-ƯBND ngày 05/4/2022 của ƯBND tỉnh Tây Ninh | - Điều 11, Điều 13 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức | ƯBND tỉnh | Sở, ban, ngành, đon vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tình | - Thuận lợi trong tham mưu UBND tình thực hiện việc quản lý CBCCVC. Thực hiện các quy định về đào tạo, bồi dưõng cán bộ, công chức, viên chức. |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành/lĩnh vực Phân cấp** | **Văn bản của tỉnh** | **Văn bản của trung uong** | **Chủ thể phân cấp** | **Chủ thể đuọc phân cấp** | **Đánh giá mức độ năng lục thực hiện việc phân cấp**  (- Có bảo đảm về nhân lực, tài chính, bộ máy, cơ sở vật chất,...;  - Thuận lợi, khó khăn (nếu có)) | **Ghi chú** |
| 4 | Tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc địa phưong quàn lý được ƯBND tỉnh giao nhiệm vụ | Quy định về quản lý tổ chức bộ máy biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và ngưòi quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh; Quyết đinh số 40/2023/QĐ- ƯBND ngày 18/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của ban hành kèm theo Quyết định số 10/2022/QD-UBND ngày 05/4/2022 của ƯBND tình Tây Ninh | - Điều 42 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức | ƯBND tỉnh | UBND cấp huyện | Tăng trách nhiệm của đon vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức. Phù họp theo nhu cầu thực tể của địa phương và thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưõng.  - Đảm bảo năng lực thực hiện |  |
| 5 | Xây dựng Đề án tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành | * Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 cùa Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức * Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều cùa Nghị định 115/2020/NĐ-CP | ƯBND tỉnh | Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ƯBND tinh | * Thuận lợi trong tham mưu ƯBND tỉnh thực hiện việc xây dựng Đe án. Tăng trách nhiệm của đơn vị sử dụng viên chức. * Đảm bảo năng lực thực hiện |
| **VII** | **Văn hóa, thể thao và Du lịch** | | | | | |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | Ngànỉì/lĩnh vực Phân cấp | **Văn bản của tỉnh** | **Văn bản của trung ương** | **Chủ thể phân cấp** | **Chủ thể đuợc phân cấp** | **Đánh giá mức độ năng lực thục hiện việc phân cấp**  (- Có bảo đảm về nhân lực, tài chính, bộ máy, cơ sỏ’ vật chất,...;  - Thuận lợi, khó khăn (nếu có)) | **Ghi chú** |
| 1 | Phân cấp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cành trên địa bàn tình Tây Ninh | Quyết định số  50/2019/QĐ-ƯBND ngày ngày 27/11/2019 của ƯBND tỉnh Tây Ninh | Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001;  Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;  Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ- CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa; | UBND tỉnh | * UBND cấp huyện * Ban quản lý các Khu di tích Cách mạng miền Nam * Công an tình Tây   Ninh   * Ban quản lý Khu du lịch quốc gia núi Bà Đen | Việc phân cấp quản lý các di tích theo Quyết định số 50/2019/QĐ-UBND trên địa bàn tỉnh Tây Ninh được triển khai thực hiện có hiệu quả, góp phần vào việc quản lý, bảo tồn các di tích trên địa bàn tình. Tạo được những chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các cấp ủy, chính quyền địa phương và tầng lớp nhân dân, góp phần bảo tồn và phát huy di sản văn hoá trên địa bàn. |  |
| **VIII** | **Xây dựng (Bao gồm Xây dụng trong phạm vi Khu kinh tế)** | | | | | | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành/lĩnh vực Phân cấp** | **Văn bản của tỉnh** | **Văn bản của trung uong** | **Chủ thể phân cấp** | **Chủ thể đuọc phân cấp** | **Đánh giá mức độ năng lục thực hiện việc phân cấp**  (- Có bảo đảm về nhân lực, tài chính, bộ máy, cơ sở vật chất,...;  - Thuận lợi, khó khăn (nếu có)) | **Ghi chú** |
| 1 | Quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng ưên địa bàn tình: Phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh | Quyết định số  10/2021/QĐ- UBND ngày 19/5/202 ỉ của UBND tỉnh ban hành quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh | Luật Xây dựng năm 2014 sửa đổi, bổ sung năm 2020; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng: Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng | UBND tỉnh | - Sở Xây dựng,  - Ban quản lý Khu kinh tế | - Thuận lợi: Phân cấp đảm bảo đúng quy định, thống nhất toàn diện, chặt chẽ, kịp thời, không trùng lặp, chồng chéo; điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo. | Đang tham mưu điều chỉnh: Phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; quy định cụ thể quy mô, chiều cao đối với công trình xây dựng mới, công trình đề nghị cấp giấy phép qua tổng kết thực tiễn và đẩy mạnh phân cấp. |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành/lĩnh vực Phân cấp** | **Văn bản của tỉnh** | **Văn bản của trung ương** | **Chủ thể phân cấp** | **Chủ thể được phân cấp** | **Đánh giá mức độ năng lực thục hiện việc phân cấp**  (- Có bảo đảm về nhân lực, tài chính, bộ máy, cơ sò' vật chất,...;  - Thuận lợi, khó khăn (nếu có)) | **Ghi chú** |
| 2 | Phân cấp quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đẩu tư xây  dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh | Quyết định số  24/2021/QĐ-ƯBND ngày 16/11/2021 của ƯBND tỉnh ban hành quy định về phân cấp quàn lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tình Tây Ninh | Luật Xây dựng năm 2014 sửa đổi, bổ sung năm 2020; Luật Đầu tư công năm 2019; Luật Đầu tư năm 2020; Nghị định số 40/2020/NĐ- CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ- CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phi đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ- CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng. | UBND tỉnh | ƯBND các huyện, thị xã, thành phố | - Thuận lọi: Phân cấp đảm bảo đúng quy định, thống nhất toàn diện, chặt chẽ, kịp thời, không trùng lặp, chồng chéo; điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo. |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành/lĩnh vục Phân cấp** | **Văn bản của tỉnh** | **Văn bản của trung uoìig** | **Chủ thể phân cấp** | **Chủ thể đuọc phân cấp** | **Đánh giá mức độ năng lực thực hiện việc phân cấp**  (- Có bảo đảm về nhân lực, tài chính, bộ máy, cơ sở vật chất,...;  - Thuận lợi, khó khăn (nếu có)) | **Ghi chú** |
| 3 | Phân cấp Quản lý chất lượng, thi công xây dụng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh | Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh | Phân cấp quản lý trật tự xây dựng cho UBND cấp huyện, ủy ban nhân dân cấp xã phù họp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn (Điểm b Khoản 4 Điều 55 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung | UBND tỉnh | * Sỏ- Xây dựng; * Sở Giao thông Vận   tải;   * Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; * Sở Công Thưong; * Sở Lao động - Thương binh và Xã hội * Ban Quản lý Khu   kinh tế  - UBND các huyện, thị xã, thành phố | - Thuận lợi: Phân cấp đàm bảo đúng quy định, thống nhất toàn diện, chặt chẽ, kịp thời, không trùng lặp, chồng chéo; điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo. |  |
|  |  | Tây Ninh | về quản lý dự án đầu tư xây dựng). |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành/lĩnh vực Phân cấp** | **Văn bản của tỉnh** | **Văn bản của trung uoìig** | **Chủ thể phân cấp** | **Chủ thể đirọc phân cấp** | **Đánh giá múc độ năng lục thực hiện việc phân cấp**  (- Có bảo đảm về nhân lực, tài chính, bộ máy, CO’ sở vật chất,...;  - Thuận lợi, khó khăn (nếu có)) | **Ghi chú** |
| 4 | Quàn lý nghĩa trang và CO’ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh | Quyết định số  33/2022/QĐ-UBND  ngày 19/10/2022 của  ƯBND tỉnh về | Luật Xây dựng năm 2014 sửa đổi, bổ sung năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một sổ điều của 37 luật cỏ liên quan đến quy hoạch năm 2018; Nghị định số 23/2016/NĐ- CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; Nghị định số 98/2019 /NĐ-CP ngày 27/12/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật; Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; | UBND tinh | * ƯBND huyện, thị xã, thành phố; * ƯBND xã, phường, thị trấn | - Thuận lợi: Phân cấp đàm bảo đúng quy định, thống nhất toàn diện, chặt chẽ, kịp thời, không trùng lặp, chồng chéo; điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo. |  |
| 5 | Quy định việc phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tình Tây Ninh | Quyết định số  40/2016/QĐ-UBND ngày 27/10/2016 của  UBND tình | Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải (khoản 2 Điều 46) | ƯBND tinh | * Ban quản lý Khu kinh tế; * ƯBND huyện, thị xã, thành phố | - Thuận lọi: Phân cấp đảm bào đúng quy định, thống nhất toàn diện, chặt chẽ, kịp thời, không trùng lặp, chồng chéo; điều kiện CO’ sở vật chất đảm bảo. |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành/lĩnh vục Phân cấp** | **Văn bản của tỉnh** | **Văn bản của trung trong** | **Chủ thể phân cấp** | **Chủ thể đuọc phân cấp** | **Đánh giá múc độ nãng lục thực hiện việc phân cấp**  (- Có bảo đảm về nhân lực, tài chính, bộ máy, cơ sở vật chất,...;  - Thuận lợi, khó khăn (nếu có)) | **Ghi chú** |
| 6 | Quy định về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh | Quyết định số  29/2022/QĐ-ƯBND ngày 20/9/2022 của  UBND tỉnh | Điểm b Khoản 4 Điều 55 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một sổ nội dung về quản lý dự án đầu tu xây dựng. | ƯBND tinh | * UBND huyện, thị xã, thành phố; * UBND xã, phường, thị trấn | - Thuận lọi: Việc phân cấp quản lý trật tự xây dựng đảm bảo sự thống nhất, chặt chẽ, không trùng lặp, chồng chéo. |  |

**PHỤ LỤC II**

*(Ban hà*

**,80 NỘI DƯNG PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC «1** 3-W */ĐA-UBND ngàyté/lí/2024 của UBND tinh Tây Ninh)*

**\* Co- sỏ’ pháp lý chung:** *Khoản 1, Điêu 13 Luạ*

*quyền địa phương năm 2015 quy định về Phân cấp cho chính quyển địa phương: "Căn cứ vào yẽu*

*cầu công tác, khả năng thực hiện và điều kiện, tình ĩĩtìTcụ thê của địa phương, cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương được quyển phân cấp cho chỉnh quyền địa phương hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới thực hiện một cách liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thấm quyền của mình, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lĩnh vực/nội dung QLNN** | **Co’ quan phân cấp** | **Co' quan nhận phân cấp** | **Co' sỏ’ pháp lý thực hiện** | **Đánh giá mức độ năng lực thực hiện việc phân cấp** | **Ghi chú** |
| *(ỉ)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* | *ơ)* |
| **I** | **Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** | | | | | |
| 1 | Phân cấp quản lý công trình thủy lợi và tài sản kết cấu hạ tầng thủy lọi thuộc phạm vi quản lý của tinh Tây Ninh. | UBND cấp tỉnh | UBND cấp huyện | - Điểm b, khoản 1 Điều 21 Luật Thủy lợi năm 2017;  - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi | Để thực hiện quản lý thống nhất theo hệ thống công trình thủy lợi, quy định cụ thể chủ thể, trách nhiệm quản lý, khai thác, vận hành, duy tu sửa chữa công trình thủy lợi trên địa bàn tình và tách bạch giữa chức năng quản lý của cơ quan nhà nước với hoạt động khai thác của đon vị khai thác công trình và tài sản kết cấu hạ tầng thủy lọi |  |
| **II** | **Quản lý khu kinh tế (Trong phạm vi quản lý của Ban Quản lý khu kinh tế)** | | | | | |
| 1 | Nhận báo cáo về việc cho thôi việc nhiều người lao động | UBND tinh | Ban quán lý Khu kinh tế | Điểm c Khoán 3 Điều 68 Nghị định 35/2022/NĐ- CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế | - Chù động được tiến độ, nguồn lực; giảm tải được khối lượng công việc quản lý chuyên ngành ờ CO’ quan cấp tỉnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quản quản lý nhà nước  Đảm bảo nguồn nhân lực, phù họp với quy định hiện hành | Nghị định 35 của Chính phú quy định ửy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền phân cấp, ủy quyền cho Ban quản lý khu kinh tế. |
| **III** | **Khoa học và Công nghệ** | | | | | |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lĩnh vực/nội dung QLNN** | **Co' quan phân cấp** | **Co’ quan nhận phân cấp** | **Co’ sỏ’ pháp lý thục hiện** | **—**  **Đánh giá mức độ năng lực thực hiện việc phân cấp** | **Ghi chú** |
| 1 | Phân cấp xử lý tài sản trang bị đối vói nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc địa phương quản lý | ƯBND tỉnh | Sờ KH&CN | Khoản 2, Điều 9 Nghị định 70/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 cúa Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước | Nhằm giúp công tác quản lý, triển khai nhiệm vụ KH&CN trên địa bàn tình được rút ngắn thòi gian thực hiện, giảm bót thủ tục, chi phí phát sinh cho tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN; đồng thời, tăng cưòĩig tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của cơ quan quản lý nhiệm vụ KH&CN trên địa bàn tỉnh. | Nghị định cúa Chính phủ quy định ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền quyết định, hoặc phân cấp cho sỏ’ Khoa học và Công nghệ |
| **IV** | **Thông tin và Truyền thông** | | | | | |
| 1 | Tham mưu xây dựng, ban hành quy chế, quy định về quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong các cơ quan Nhà nước tỉnh Tây Ninh, |  |  | * Khoản 1, Điều 2 Nghị định số 68/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2024 * Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngay 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số; * Khoản 1, Điều 12 Thông tư số 185/2019/TT-BQP ngày 04/12//2019 hướng dẫn về việc cung cấp, quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng chính phủ |  |  |
| 2 | Hàng năm, tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong năm, xây dựng kế hoạch nhu cầu sử dụng của năm kế tiếp cho thuê bao thuộc quyền quán lý theo hưóng dẫn cùa Ban Cơ yếu Chính phú. |  | - Sở Thông tin và Truyền thông  - Các cơ quan, tổ chức thuộc các CO’ HiìQn nkò | * Khoản 1, Điều 2 Nghị định số 68/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2024 * Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngay 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký sổ và dịch vụ chứng thực chữ ký số; * Khoản 2, Điều 12 Thông tư số 185/2019/TT-BQP ngày 04/12//2019 hướng dẫn về việc cung cấp, quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng chính phủ | Tăng tính chủ động và kịp thòi hơn trong việc thực hiện quản lý, sử dụng và hỗ trợ các CO’ quan, don vị trên địa bàn tình trong quá trình sử dụng chữ ký số chuyên dụng. Kịp | Đang thực hiện ủy quyền tại Quyet định 1232/QD-UBND ngày *ỉ 8/6/2020 của UBND* tỉnh Tây Ninh về việc ủy quyền cho Sở Thông tin và TVin/An íliAnct tA r'KiVr\* triAri |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1**  **STT** | **Lĩnh vực/nội dung QLNN** | **Co- quan phân cấp** | **Co' quan nhận phân cấp** | **Cơ sỏ’ pháp lý thực hiện** | **Đánh giá múc độ năng lục thực hiện việc phân cấp** | **Ghi chú** |
| 3 | Quản lý, hướng dẫn, kiểm tra các thuê bao trong quá trình triển khai, quản lý và sử dụng chứng thư số, thiết bị lưu khóa bí mật, dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ thuộc phạm vi quản lý. | ƯBND tỉnh | kỊUUlỉ illiu nước; tổ chức chính trị; tổ chức chính trị - xã hội; đon vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh | * Khoản 1, Điều 2 Nghị định số 68/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2024 * Nghị định sổ 130/2018/NĐ-CP ngay 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số; * Khoản 3, Điều 12 Thông tư số 185/2019/TT-BQP ngày 04/12//2019 hưóng dẫn về việc cung cấp, quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng chính phủ | thời hon được ứng dụng hiệu quả vào hoạt động tác nghiệp hành chính của cán bộ, công chức; nâng cao mức độ an toàn, bảo mật cho giao dịch điện tử giữa các cơ quan quản lý hành chính nhà nước trên môi trường mạng. | khai thực hiện trách nhiệm quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thư sổ chuyên dùng Chính phủ trong các cơ quan Nhà nước tỉnh Tây Ninh. |
| 4 | Chủ trì, phối họp với Cục Chứng thực số và Bảo mật thông tin tổ chức tập huấn, huấn luyện triển khai, sử dụng chứng thư sổ, thiết bị lưu khóa bí mật, dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ. |  |  | * Khoản 1, Điều 2 Nghị định số 68/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2024 * Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngay 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số; * Khoản 4, Điều 12 Thông tư số 185/2019/TT-BQP ngày 04/12//2019 hướng dẫn về việc cung cấp, quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng chính phủ |  |  |
| **V** | **Lao động - Thương binh và Xã hội** | | | | | |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lĩnh vục/nội dung QLNN** | ...... ị  **Co quan**  **phân cấp** | Cj **quan nhận phân cấp** | **Co sỏ’ pháp lý thục hiện** | **Đánh giá múc độ năng lục thực hiện việc phân cấp** | **Ghi chú** |  |
| 1 | Phân cấp phê duyệt danh sách trọ' cấp mai táng phí đối với các đối tượng thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Lao động - Thưong binh và Xã hội | UBND tỉnh | UBND cấp huyện | * Điểm b, Khoản 3, Điều 5 Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 về một số chế độ, chính sách đổi vói dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế; * Khoản 4, Điều 9 Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 về chế độ, chính sách đối với đối tưọng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc. | Đảm bảo nhân lực, cơ sỏ vật chất. Giảm bót quy trình thực hiện, thuận lợi trong việc giải quyết, đối tượng được nhận chế độ hỗ trợ nhanh hơn. | Đang ủy quyền tại Quyết định số 30/QĐ-ƯBND ngày 04/01/2024 của ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt danh sách đối tượng thuộc trách nhiệm của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội (thời hạn ủy quyền 01/01/2024 đến 31/12/2025) |
|  |  |  |  |  |  | Hiện đang ủy quyền tại Quyết |
| 2 | Quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng, đào tạo trình độ sơ cấp cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nghĩa vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội | ƯBND tỉnh | Sở Lao động • Thương binh và Xã hội | * Khoản 2, Điều 15 Nghị định 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm * Khoàn 6, Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính Phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí thường xuyên | Đảm bảo nhân lực, cơ sờ vật chất, thuận lợi trong việc quản lý | định số 1889/QĐ-ƯBND ngày 13/9/2023 của ƯBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng, đào tạo trình độ sơ cấp cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nghĩa vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội (thời hạn 5 năm, kể từ ngày 13/9/2023) |  |
| **VI** | **Nội vụ** | | | | | |
| 1 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, CO’ cấu tổ chức cúa chi cục và tưong đương trực thuộc sở, ban, ngành | UBND tỉnh | Sở, ban, ngành | Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và khoản 1 Điều 13 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lĩnh vực/nộì dung QLNN** | **Co' quan phân cấp** | **Co' quan nhận phân cấp** | **Co- sỏ' pháp lý thực hiện** | **Đánh giá múc độ năng lực thực hiện việc phân cấp** | **Ghi chú** |
| 2 | Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức cùa cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật. | UBND tỉnh | Sỏ', ban, ngành | * Luật Tổ chức chính quyền địa phương; * Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ Sừa đổi, bổ sung một sổ điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các CO' quan chuyên môn thuộc UBNĐ huyện, quận, thị xã, thành phổ thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Đảm bảo năng lực thực hiện khi được phân cấp. Đẩy mạnh phân cấp cho các sờ, ban, ngành thực  hiện một số nhiệm vụ, giảm công việc trình ƯBND tỉnh  Tăng tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của cơ quan, địa phương |  |
| 3 | Phê duyệt Đề án tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, ban, ngành; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đe án đã được phê duyệt. | UBND tỉnh | Sở, ban, ngành | * Luật Tổ chức chính quyền địa phương; * Điểm b, khoản 1, Điều 24 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập |  |
| 4 | Phê duyệt Đề án tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc ƯBND cấp huyện; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đe án đã được phê duyệt. | ƯBND tỉnh | ƯBND cấp huyện |  |  |
| 5 | Xây dựng Đe án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức hành chính, văn thư, kế toán, lưu trữ | ƯBND tỉnh | Sở Nội vụ | * Điều 33 và Khoản 4 Điều 65 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP * Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức | Đảm bảo năng lực thực hiện. Trước đây viên chức hành chính thi, nay thực hiện theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP thực hiện xét |  |
| 6 | Phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của các đon vị sự nghiệp công lập trực thuộc các sớ, ban, ngành tinh | UBND tình | Sở, ban, ngành | * Luật Tố chức chính quyền địa phương * Khoản 1 Điều 14 Nghị dịnh 106/2020/NĐ-CP | Đám báo năng lực thực hiện khi dược phân cấp | Đã giao nhiệm vụ tại Quyết định 40/2023/QD-UBND ngày  18/12/2023 sửa dồi, bổ sung một sổ điều của Quy định về quản lý tồ chức bộ máy biên , chế, cán bộ, công chức, viên |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lĩnh vực/nội dung QLNN** | **Cơ quan phân cấp** | **Co' quan nhận phân cấp** | **Co’ sỏ pháp lý thục hiện** | **Đánh giá mức độ năng lực thực hiện việc phân cấp** | **Ghi chú** |
| 7 | Phê duyệt Đe án vị trí việc làm và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của các đon vị sự nghiệp công lập trực thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện | ƯBND tỉnh | UBND cấp huyện | ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số luọTig nguời làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập | Đẩy mạnh phân cấp cho các sỏ', ban, ngành, giảm công việc trình UBND tỉnh | **C11UC,** nguui lau uụiig va Hguui quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của ủy ban nhân dân tình Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 10/2022/QĐ-ƯBND ngày 05/4/2022 của UBND tỉnh Tây Ninh |
| **VII** | **Ngoại vụ** | | | | | |
| 1 | Phân cấp quản lý nhà nước về cho ƯBND các huyện, thị xã nơi có cửa khẩu phụ trên địa bàn tỉnh | ƯBND tỉnh | UBND các huyện nơi có cửa khẩu | - Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền;  - Nghị định số 34/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền; | * Để công tác quản lý hoạt động tại các cửa khẩu được đảm bảo thực   hiện thống nhất, đồng bộ, phối họp chặt chẽ, có trật tự, nề nếp, tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính.   * Thực hiện phối họp với cơ quan chức năng, chính quyền địa phương duy trì, đảm bào an ninh trật tự, an toàn xã hội trong khu vực cửa khẩu - Số lượng các cửa khẩu quốc tế, cửa   khẩu phụ trên địa bàn tình nhiều nhất cả nước. Phân cấp quản lý nhằm giảm bót đầu mối công việc của cấp tình | Bộ Nội vụ có công văn số 1040/BNV-TCBC ngày 29/02/2024 về việc giao trách nhiệm quàn lý, điều hành hoạt động tại các cửa khẩu chính không nằm trong Khu kinh tế và cửa khẩu phụ trên địa bàn tỉnh theo hướng: - Đối với 10 cửa khẩu phụ, trưòng họp tình Tây Ninh đề xuất giao ùy ban nhân dân cấp huyện (nơi có cửa khẩu phụ) quản lý thì thực hiện phân cấp, ủy quyền cho ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn cùa ủy ban nhân dân tỉnh về quàn lý cửa khẩu biên giới đất liền theo quy định của pháp luật |
| **VIII** | **Xây dựng** | | | | | |
| 1 | Quyết định về phân cấp lập Quy chế quán lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh | ƯBND tinh | - Sở Xây dựng  - ƯBND cấp huyện | * Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019; * Nghị định sổ 85/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Kiến trúc. | Phân cấp đảm bảo thống nhất toàn diện, chặt chẽ, kịp thời, không trùng lặp, chồng chéo; điều kiện CO' sở vật chất đảm bảo. | Đang trình ƯBND tỉnh xem xét ban hành |